



yòng yǐ

用以

verb phrase · in order to; for the purpose of

Example Sentences

zhè gè gōng jù yòng yǐ xiū lǐ jī qì
这个工具用以修理机器。

This tool is used for repairing machines.

tā men shè lì jī jīn yòng yǐ bāng zhù pín kùn xué shēng
他们设立基金用以帮助贫困学生。

They set up a fund to help poor students.

Trace each character, then write the word on your own.

用 用 用 用 用 用 用 用

以 以 以 以 以 以 以